

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2020/HNGĐ-ST
Ngày 26-6-2020
V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG – TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Thế

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hải

Ông Nguyễn Đình Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa: ông Hoàng Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 16/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2020 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2020/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M - sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm 5, xã T, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình C - sinh năm 1986

Địa chỉ: Xóm 6, xã Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 05/02/2020, Bản tự khai và Biên bản lấy lời khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị M trình bày giữa nguyên đơn và bị đơn anh Nguyễn Đình C đăng ký kết hôn ngày 13/02/2017 tại UBND xã Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống với nhau bình thường một thời gian ngắn thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Đặc biệt, sau khi vợ chồng cùng vào miền nam làm ăn thì mâu thuẫn càng trở nên trầm trọng. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh C thường xuyên rượu chè, cờ bạc, không quan tâm đến chị M. Vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Do mâu thuẫn quá trầm trọng nên đến cuối năm 2017, vợ chồng sống ly thân. Chị M về nhà bố mẹ đẻ tại xã T sống và vợ chồng không liên lạc với nhau cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị M yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Ly hôn bị đơn anh Nguyễn Đình C;
- Con chung: Vợ chồng không có con chung.
- Về tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về nghĩa vụ tài sản chung: vợ chồng không nợ cá nhân, tổ chức nào và nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Đình C không có mặt nên Tòa án không thu thập được lời khai của anh C.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương phát biểu ý kiến theo quy định tại điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

Thẩm phán đã tuân thủ các quy định của bộ luật tố tụng dân sự trong việc thụ lý vụ án, thông báo thụ lý vụ án, xác định quan hệ tranh chấp cũng như thời hạn giải quyết vụ án.

Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định về thành phần, nguyên tắc xét xử, trình tự tố tụng tại phiên tòa.

Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành nghiêm chỉnh quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: đề nghị áp dụng điều 28, 35, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình: giải quyết cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn với anh Nguyễn Đình C; không giải quyết tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung; nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] . Về tố tụng:

Tòa án đã tiến hành Thông báo thụ lý vụ án, triệu tập bị đơn nhiều lần hợp lệ đến các buổi làm việc, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cũng như phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do chính đáng; nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Xét chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Đình C đăng ký kết hôn ngày 13/02/2017 tại UBND xã Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại điều 8, điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy hôn nhân hợp pháp.

Chị M trình bày quá trình chung sống, mặc dù kết hôn với nhau được một thời gian ngắn nhưng vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường hay cãi vã nhau do anh C không làm tròn trách nhiệm của một người chồng, thường xuyên cờ bạc, rượu chè. Cuộc sống vợ chồng rơi vào bế tắc. Mặc dù không thu thập được lời khai của anh C nhưng việc hai vợ chồng đã ly thân một thời gian dài (từ năm 2017 đến nay), có thể thấy rằng cả hai đã vi phạm nghĩa vụ sống chung, thương yêu, chăm sóc, quan tâm giúp đỡ nhau theo quy định tại điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên có cơ sở để khẳng định, hôn nhân giữa chị M và anh C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì thế cần áp dụng điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014, xử cho chị Nguyễn Thị M ly hôn anh Nguyễn Đình C.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung: chị M không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa không có kiến nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử:

- Cho chị Nguyễn Thị M ly hôn anh Nguyễn Đình C;
- Về con chung: Vợ chồng không có con chung;
- Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung: không giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005503 ngày 06/02/2020 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương phát hành.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đô Lương;
- UBND xã Đ, h. Đô Lương;
- CCTHADS huyện Đô Lương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Hồng Thê